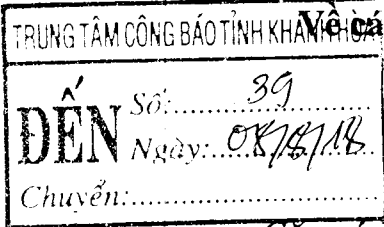


Số: 06 /2018/NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày 18 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Về các chính sách đặc thù hỗ trợ giảm nghèo tỉnh Khánh Hòa



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 5 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 76/2014/QH13 ngày 24 tháng 6 năm 2014 của Quốc hội về việc đẩy mạnh thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020;

Xét Tờ trình số 6209/TTr-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 43/BC-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành các chính sách đặc thù hỗ trợ giảm nghèo tỉnh Khánh Hòa, cụ thể như sau:

1. Chính sách hỗ trợ hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng
a) Đối tượng thụ hưởng chính sách

Các hộ nghèo có thành viên trong hộ là người có công với cách mạng, thiếu hụt về thu nhập hoặc thiếu hụt về tài sản phục vụ tiếp cận thông tin (không có ti vi, radio, máy tính; và không nghe được hệ thống loa đài truyền thanh xã/thôn).

b) Nội dung chính sách

- Trợ cấp hàng tháng cho hộ gia đình có thành viên không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp chính sách người có công là:

+ Người từ đủ 60 tuổi trở lên;

+ Người khuyết tật nặng, người khuyết tật đặc biệt nặng (có giấy xác nhận theo quy định của Luật Người khuyết tật);

+ Người bị ốm đau bệnh tật kéo dài từ 12 tháng trở lên (có giấy xác nhận của cơ sở y tế từ cấp huyện trở lên).

Các thành viên này phải cùng hộ khẩu và có mối quan hệ thân thích với người có công với cách mạng, gồm: cha, mẹ; vợ(chồng); con; anh, chị, em ruột.

- Hỗ trợ phương tiện nghe nhìn cho các hộ thiếu hụt về tài sản phục vụ tiếp cận thông tin.

c) Mức hỗ trợ

- Trợ cấp hàng tháng cho hộ thiếu hụt về thu nhập (theo số lượng thành viên quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 1): 700.000 đồng/người/tháng.

- Hỗ trợ phương tiện nghe nhìn cho hộ thiếu hụt về tài sản phục vụ tiếp cận thông tin: 3.000.000 đồng/hộ.

d) Kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách địa phương.

2. Chính sách khuyến khích thoát nghèo bền vững

a) Đối tượng thụ hưởng chính sách

Hộ mới thoát nghèo (là hộ gia đình đã từng là hộ nghèo, hộ cận nghèo, qua điều tra, rà soát hàng năm có thu nhập bình quân đầu người cao hơn chuẩn cận nghèo theo quy định của pháp luật hiện hành, được UBND cấp xã xác nhận).

b) Nội dung chính sách

Các hộ mới thoát nghèo có nhu cầu vay vốn Ngân hàng Chính sách xã hội để phát triển sản xuất, kinh doanh nhằm từng bước ổn định cuộc sống và giảm nghèo bền vững, được hỗ trợ lãi suất vốn vay.

c) Mức hỗ trợ

Hỗ trợ 50% lãi suất vốn vay của hộ mới thoát nghèo (theo lãi suất của Ngân hàng Chính sách xã hội) trong vòng 03 năm kể từ khi vay vốn.

d) Kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách địa phương.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa Khóa VI, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 9 năm 2018./.

Nơi nhận: 

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Bộ LĐTBXH; Bộ Tài chính;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBNDTTQVN tỉnh;
- VP. Tỉnh ủy, các Ban Đảng;
- VP. HĐND; VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh (02 bản);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Lê Xuân Thân